

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 41/2023/HS-ST

Ngày: 19-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng

Ông Ngô Thanh Lý

Ông Huỳnh Kính

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Thị Khánh Nhi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Phương Trà - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2023/TLST-HS ngày 28/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2023/QĐXXST-HS ngày 09/5/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 67/2023/QĐST ngày 24/5/2023 đối với bị cáo:

Phan Bảo Đ - sinh năm: 2001 tại Bình Định; nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Quốc Việt (chết) và bà: Nguyễn Thị Mỹ Loan (chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2022. Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Văn Th - Luật sư Văn phòng Luật sư Thanh Phước thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Định (Có mặt).

Địa chỉ: 53 C, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

- **Bị hại:** Anh Lâm Văn Ô, sinh năm: 1992 (Có mặt).

Trú tại: Thôn D, xã E, huyện T, tỉnh Bình Định.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1971 (Có mặt).

Trú tại: Thôn D, xã E, huyện T, tỉnh Bình Định.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Thanh Ê, sinh năm: 1994 (Có đơn xin xét xử vắng mặt);
2. Chị Nguyễn Thị Thanh Â, sinh năm: 2002 (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

3. Ông Trần Trọng I, sinh năm: 1957 (Có mặt);

4. Bà Trần Thị U, sinh năm: 1959 (Vắng mặt);

5. Bà Phạm Thị X, sinh năm: 1956 (Vắng mặt);

6. Bà Nguyễn Thị Tuyết O, sinh năm: 1982 (Vắng mặt);

Đồng trú tại: Thôn D, xã E, huyện T, tỉnh Bình Định.

7. Anh Nguyễn Hồng S, sinh năm: 2001 (Vắng mặt);

Trú tại: Thôn F, xã G, huyện T, tỉnh Bình Định.

8. Chị Huỳnh Thị Minh J, sinh năm: 2003 (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 18/6/2022, Lâm Văn Ô (sinh năm 1992, trú tại D, E, T, Bình Định) điều khiển xe mô tô đến nhà của Nguyễn Thanh Ê (sinh năm 1994, trú cùng địa phương) để đòi nợ số tiền 10.000.000 đồng. Lúc này, Nguyễn Thanh Ê mới đi nhậu về nằm nghỉ trong phòng buồng, còn Phan Bảo Đ (sinh năm 2001, trú tại A, B, T, Bình Định, là bạn của Ê) nằm ngủ trên võng và Huỳnh Thị Minh J (sinh năm 2003, trú tại A, B, T, Bình Định, là bạn của Ê, Đ) ngồi chơi ở phòng khách. Khoảng 15 phút sau, Nguyễn Hồng S (sinh năm 2001, trú tại Thôn F, G, T, Bình Định, là bạn của Ê, Đ) điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Thị Thanh Â (sinh năm 2002, là em gái của Ê) về đến nhà Â; J lấy xe mô tô đi về nhà. Lúc này, Đ cùng S lên xe mô tô chuẩn bị đem vịt ra chợ làm thịt để nhậu tiếp, còn Ô vừa đến dựng xe ở trước cổng nhà bà Nguyễn Thị Thường (là dì ruột của Ô, ở sát bên trái nhà Ê) rồi đi đến chặn xe mô tô của S lại nói “*Tụi bay mà không kêu thằng K (tên thường gọi của Ê) ra đây thì đồ thằng nào đi được*”. Khi S khởi động xe mô tô định đi thì Ô dùng tay đánh nhưng S tránh được và Ô tiếp tục đánh trúng đầu Đ 02 cái. Nghe ồn ào ở bên ngoài nên Ê từ trong nhà đi ra và nói với Ô: “*Mày muốn gì?*” thì Ô liền đến nơi dựng xe mô tô mở cốp xe lấy 01 con dao tự chế (phần cán bằng gỗ tròn dài 13cm, đường kính 10cm, hai đầu có 2 khâu bằng kim loại; phần lưỡi bằng kim loại dài 16cm, điểm rộng nhất là 4,5cm) chạy đến chém Ê một cái nhưng không trúng; Ê chạy vào trong nhà lấy 01 cây phăng phát bờ (dài 1,14m, cán bằng tre, lưỡi bằng kim loại dài 34cm, bản rộng nhất là 6cm) chạy ra đánh nhau với Ô nhưng không ai

đánh trúng ai. Sau đó, Ô cầm dao bỏ chạy vào trong cổng nhà bà Nguyễn Thị Y thì Ê cầm phảng đuổi theo. Thấy vậy, Đ chạy đến bụi trúc phía trước nhà Ê lấy một đoạn kim loại hình ống tròn (dài 1,02m, đường kính 2,5cm) chạy theo sau Ê vào nhà bà Y để đánh Ô. Đ chạy đến đứng ở sân bê tông nhà bà Y, cách Ô và Ê khoảng 18m. Lúc này, Ô thấy Ê cầm phảng đuổi theo nên Ô nhặt một viên gạch 6 lỗ ném về phía Ê nhưng không trúng. Sau đó, Ê và Ô tiếp tục dùng dao, phảng đánh nhau qua lại nhưng không ai bị thương tích; rồi Ô bỏ chạy ngược trở ra hướng cổng nhà bà Thường, Ê vẫn chạy đuổi theo sau Ô (cách Ô khoảng 8m). Khi Ô chạy đến nơi Đ đứng khoảng 2-3m thì Ô bị vấp vào hàng rào lưới bằng nhựa nên chúi người về trước. Đ đứng gần đó, tay phải cầm đoạn kim loại hình ống tròn đánh ngang một cái từ phải qua trái, từ sau ra trước trúng vào ngực Ô, làm Ô cúi người xuống nền sân bê tông. Tiếp đó, Đ dùng hai tay cầm đoạn ống kim loại đánh mạnh một cái hướng từ trên xuống trúng vào vùng đầu của Ô, làm Ô ngã xuống nền sân xi măng. Sau đó, Đ cầm đoạn kim loại hình ống tròn bỏ đi và ném lại tại vị trí cũ, còn Ê đến lấy con dao của Ô đem về nhà và sau đó nhờ A đem giao nộp cho cơ quan Công an. Ngày 19/6/2022, Phan Bảo Đ đến Công an xã E, huyện T trình diện, khai nhận toàn bộ hành vi của mình, giao nộp hung khí gây án. Anh Lâm Văn Ô bị thương được đưa đến Trung tâm y tế huyện T, rồi chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định cấp cứu và điều trị đến ngày 28/6/2022 thì xuất viện.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 163/2022/PY-TgT ngày 14/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận đối với thương tích của Lâm Văn Ô như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Vết thương vùng đỉnh phải gây vỡ xương đỉnh phải, tụ máu, khí ngoài màng cứng đỉnh phải đã phẫu thuật: cầm máu vết thương xoang tĩnh mạch, nâng xương lún, đặt dẫn lưu. Hiện tại: đỉnh phải vết thương để sẹo trùng vết mổ kích thước (10x0,3)cm; tỉnh táo, không có dấu hiệu thần kinh khu trú; điện não đồ biến đổi mức độ trung bình.

2. Kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là **40%** (Bốn mươi phần trăm).

* Tại Kết luận giám định số 253 ngày 18/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận như sau: Trên mẫu đồ vật ký hiệu A1, A2, A3 có dính máu, do lượng mẫu ít nên không xác định được máu người hay động vật và nhóm máu hệ ABO.

* **Về vật chứng vụ án:** Cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 (một) con dao, phần cán bằng gỗ tròn dài 13cm, đường kính 10cm, hai đầu có 2 khâu bằng kim loại; phần lưỡi bằng kim loại dài 16cm, điểm rộng nhất là 4,5cm (Ô sử dụng khi đánh nhau);

- 01 (một) đoạn cây tre màu vàng nhạt, tròn, dài 77,5cm, đường kính 11cm;

- 01 (một) ống tuýp bằng kim loại dài 88cm, đường kính 2cm, màu trắng;
- 01 (một) đoạn kim loại hình ống tròn, rỗng, màu xám, dài 1,02m, đường kính 2,5cm, hai đầu bằng;

- 01 (một) cây phăng phát bờ dài 1,14m gồm hai phần: phần cán bằng tre dài 0,8m, đường kính 3,5cm; phần lưỡi bằng kim loại dài 0,34m, bản lưỡi nơi rộng nhất là 6cm (Ê sử dụng đánh nhau với Ô).

* **Về dân sự:** Bị hại Lâm Văn Ô yêu cầu bị cáo Phan Bảo Đ bồi thường với tổng số tiền 68.744.000 đồng (trong đó: chi phí điều trị có hóa đơn là 22.144.000 đồng, chi phí điều trị không có hóa đơn là 5.600.000 đồng; tiền thu nhập bị mất của bị hại và người nuôi dưỡng là 11.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần là 30.000.000 đồng). Nguyễn Thanh Ê đã tự nguyện hỗ trợ cho bị cáo Phan Bảo Đ bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng nên bị hại yêu cầu bị cáo Phan Bảo Đ tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là **38.744.000 đồng**.

Bản cáo trạng số 43/CT-VKSBD-P2 ngày 27/4/2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phan Bảo Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định luận tội và đề nghị:

Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Bảo Đ về tội “Giết người” áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15, khoản 3 Điều 57, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Bảo Đ từ 7 đến 8 năm tù.

Về phần dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584; 585; 586; 590 Bộ luật dân sự. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Phan Bảo Đ bồi thường thiệt hại cho anh Lâm Văn Ô với số tiền 38.744.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng vụ án.

Luật sư Nguyễn Văn Th đưa ra luận cứ bào chữa cho bị cáo Phan Bảo Đ: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, mồ côi cha mẹ từ nhỏ. Chỉ vì một phút nóng giận bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, anh Nguyễn Thanh Ê đã hỗ trợ cho bị cáo bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại. Trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi, bị cáo đã từng tham gia quân đội nhân dân Việt Nam nên đề nghị hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt. Về phần dân sự ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Phan Bảo Đ bồi thường thiệt hại cho anh Lâm Văn Ô với số tiền 38.744.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc kễ nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 17 giờ ngày 18/6/2022, Lâm Văn Ô điều khiển xe mô tô đến nhà của Nguyễn Thanh Ê để đòi nợ số tiền 10.000.000 đồng. Khi đến nơi vừa nhìn thấy Phan Bảo Đ cùng Nguyễn Hồng S lên xe mô tô chuẩn bị đi thì Ô chặn xe mô tô của S lại nói *“Tụi bay mà không kêu thằng K (tên thường gọi của Ê) ra đây thì đồ thằng nào đi được”*. Lúc này S khởi động xe mô tô định đi thì Ô dùng tay đánh nhưng S tránh được và Ô tiếp tục đánh trúng đầu Đ 02 cái. Ê nghe tiếng nói to nên đi ra và nói với Ô: *“Mày muốn gì?”* thì Ô liền đến nơi dựng xe mô tô mở cốp xe lấy 01 con dao tự chế chạy đến chém Ê một cái nhưng không trúng; Ê chạy vào trong nhà lấy 01 cây phăng phát bờ chạy ra đánh nhau với Ô nhưng không ai đánh trúng ai. Khi nhìn thấy Ê đuổi đánh Ô thì Đ cầm đoạn kim loại hình ống tròn đánh ngang một cái từ phải qua trái, từ sau ra trước trúng vào ngực Ô, làm Ô cúi người xuống nền sân bê tông. Tiếp đó, Đ dùng hai tay cầm đoạn ống kim loại đánh mạnh một cái hướng từ trên xuống trúng vào vùng đầu của Ô, làm Ô ngã xuống nền sân xi măng. Hậu quả Ô bị thương với tỷ lệ thương tật do thương tích gây nên là 40%. Như vậy, bị cáo Phan Bảo Đ đã sử dụng hung khí đánh vào đầu và ngực anh Ô là những vị trí trọng yếu trên cơ thể con người, với lực tác động mạnh có thể dẫn đến chết người, tuy nhiên bị hại Ô không chết là người ý muốn chủ quan của bị cáo. Khi anh Ô ngã xuống bị cáo bỏ mặc không đưa nạn nhân đi cấp cứu. Hành vi trên thể hiện bản tính côn đồ, hung hãn, chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã cố ý tước đoạt mạng sống của bị hại. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự, như Bản cáo trạng số 43/CT-VKSBD-P2 ngày 27/4/2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của anh Ô, đồng thời làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, nhằm để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4.1] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phan Bảo Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; anh Nguyễn Thanh Ê đã hỗ trợ bị cáo bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho bị hại Lâm Văn Ô. Tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, mồ côi cha mẹ từ nhỏ. Trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hành vi giết người đã hoàn thành nhưng hậu quả chết người chưa xảy ra nên bị cáo phạm tội chưa đạt và được áp dụng thêm khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự.

[4.2] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lâm Văn Ô yêu cầu bị cáo Phan Bảo Đ bồi thường với tổng số tiền 68.744.000 đồng, Nguyễn Thanh Ê đã tự nguyện hỗ trợ cho bị cáo Phan Bảo Đ bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng nên bị hại yêu cầu bị cáo Phan Bảo Đ tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 38.744.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa các bên theo quy định tại các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự.

[7] Phần xử lý vật chứng: 01 (một) ống tuýp bằng kim loại dài 88cm, đường kính 2cm, màu trắng; 01 (một) đoạn kim loại hình ống tròn, rỗng, màu xám, dài 1,02m, đường kính 2,5cm, hai đầu bằng; 01 (một) cây phẳng bờ dài 1,14m gồm hai phần: phần cán bằng tre dài 0,8m, đường kính 3,5cm; phần lưỡi bằng kim loại dài 0,34m, bản lưỡi nơi rộng nhất là 6cm; 01 (một) đoạn cây tre màu vàng nhạt, tròn, dài 77,5cm, đường kính 11cm; 01 (một) cây dao, phần cán bằng gỗ tròn dài 13cm, đường kính 10cm, hai đầu có 2 khâu bằng kim loại; phần lưỡi bằng kim loại dài 16cm, điểm rộng nhất là 4,5cm là công cụ phương tiện phạm tội nên theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phan Bảo Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.937.200 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[9] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định luận tội và đề nghị xử phạt bị cáo Phan Bảo Đ từ 7 đến 8 năm tù là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Luật sư Nguyễn Văn Th đưa ra luận cứ bào chữa đề nghị hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Bảo Đ phạm tội “Giết người”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Bảo Đ 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/8/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Phan Bảo Đ bồi thường cho bị hại Lâm Văn Ô số tiền 68.744.000 đồng, được trừ 30.000.000 đồng đã bồi thường trước, bị cáo Phan Bảo Đ tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 38.744.000 (Ba mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi bốn nghìn) đồng.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) ống tuýp bằng kim loại dài 88cm, đường kính 2cm, màu trắng.
- 01 (một) đoạn kim loại hình ống tròn, rỗng, màu xám, dài 1,02m, đường kính 2,5cm, hai đầu bằng.
- 01 (một) cây phăng bờ dài 1,14m gồm hai phần: phần cán bằng tre dài 0,8m, đường kính 3,5cm; phần lưỡi bằng kim loại dài 0,34m, bản lưỡi nơi rộng nhất là 6cm.

(Những vật chứng trên được đựng trong bao nhựa, có quần giấy niêm phong, hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định).

- 01 (một) đoạn cây tre màu vàng nhạt, tròn, dài 77,5cm, đường kính 11cm.

- 01 (một) cây dao, phần cán bằng gỗ tròn dài 13cm, đường kính 10cm, hai đầu có 2 khâu bằng kim loại; phần lưỡi bằng kim loại dài 16cm, điểm rộng nhất là 4,5cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5/2023 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định).

5. Về án phí:

5.1. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Bảo Đ phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5.2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Bảo Đ phải chịu 1.937.200 (Một triệu chín trăm ba mươi bảy nghìn hai trăm) đồng.

6. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án:

6.1. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) nếu người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự (2015) tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

6.2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS&HTTP Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Phòng KTNV&THA tỉnh Bình Định
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoài Xuân